

Bản án số 42 /2019/HS-ST  
Ngày 17 tháng 6 năm 2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hiếu Luân và ông Lê Văn Xuân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa:**  
Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/HSST-QĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Đ (tên gọi khác H ), sinh năm 1984 tại Hà Nội; Đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Đội 1, thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Trình độ văn hóa lớp 4/12; Nghề nghiệp lao động tự do; Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Sấn; Bố dượng ông Vương Như Vương; Chồng là Văn Đình Thắng, sinh năm 1987; Có 02, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự không; Đặc điểm khác về nhân thân: Ngày 11/11/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín xử phạt 10 tháng tù về tội Mối giới mại dâm; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam (Có mặt).

- Người bị hại: Chị Tường Thị B, sinh năm 1970; Địa chỉ: Đội 2, thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Có mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị Lợi, sinh năm 1954; Địa chỉ: thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)
2. Ông Nguyễn Đình Lâm, sinh năm 1943; Địa chỉ: thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).
3. Anh Văn Đình Thắng, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Có mặt).
4. Ông Lê Đình Đạm, sinh năm 1968; Địa chỉ: thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Có mặt)
5. Bà Văn Thị Tư, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tiểu khu Bình Minh, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (Vắng mặt).
6. Anh Văn Đình Mong, sinh năm 1986; Địa chỉ: thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Vắng mặt)
7. Anh Nguyễn Bá Quang, sinh năm 1983; Địa chỉ: thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Tường Thị B là hàng xóm ở gần nhà với Nguyễn Thị Đ . Do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên từ khoảng tháng 06/2011 đến tháng 01/2012 Nguyễn Thị Đông đã nhiều lần nói dối với chị B là Đ và bà Lê Thị Lợi - là mẹ chồng Đ , có đất canh tác ở cánh đồng thôn Vĩnh Lộc, Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội muốn bán và mời chị B mua. Chị Tường Thị B tin là thật nên đã đưa cho Đ tổng số 250.000.000 đồng để mua 06 thửa đất trên, cụ thể:

#### **\* Lần thứ nhất:**

Khoảng giữa tháng 06/2011, Nguyễn Thị Đ đến nhà chị B nói dối chị B là mẹ chồng Đ là bà Lê Thị Lợi có thửa đất canh tác rộng 7,5 miếng diện tích là 270 m<sup>2</sup> ở xứ đồng khu Bà Giảng, thôn Vĩnh Lộc, Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội, không làm nữa nên nhờ Đ bán giúp với giá 45.000.0000 đồng và hỏi chị B có muốn mua không. Do là hàng xóm và thấy trước đây gia đình bà Lợi có canh tác trên thửa đất này nên chị B đồng ý mua nhưng yêu cầu bà Lợi phải viết giấy và ký nhận bán

chuyển nhượng thì chị B mới mua và giao tiền. Sau đó Đ về nhà không nói cho bà Lợi và ông Văn Đình Thông – là bố chồng Đ, đã chết năm 2015, về việc bán ruộng cho chị B mà tự tay viết giấy hợp đồng chuyển nhượng sử dụng đất canh tác đứng tên người chuyển nhượng là Lê Thị Lợi, Văn Đình Thông đề ngày 18/5/2011 âm lịch (tức ngày 19/6/2011 dương lịch) có nội dung “ *tên tôi là Lê Thị Lợi sinh năm 1952, chồng Văn Đình Thông tám sáu tuổi tại đội 1, thôn Vĩnh Lộc. Tôi có thửa ruộng đất canh tác được chia theo tiêu chuẩn năm 2003 tại khu bà Giảng, diện tích là không sào bảy miếng rưỡi, Đông giáp nhà chị Hiền, Tây giáp nhà Tuấn Dung, Bắc giáp nhà bà Mộng, Nam giáp đường cái nhỏ nay không có nhu cầu sử dụng vậy tôi chuyển nhượng cho chị Tường Thị B thuộc đội 2 thôn Vĩnh Lộc*” sau đó Đ gặp các cháu nhỏ ở ngoài đường nhờ các cháu ký giả mạo chữ Lê Thị Lợi, Văn Đình Thông ở phần người chuyển nhượng đất. Sau đó Đ mang giấy hợp đồng chuyển nhượng đất canh tác đến gặp chị B và nói dối chị B là bà Lợi đã đồng ý bán và đã ký vào giấy hợp đồng chuyển nhượng cùng ông Thông. Chị B kiểm tra giấy xong tin là thật nên ký vào phần bên nhận chuyển nhượng trong giấy rồi giữ lại hợp đồng này rồi đưa cho Đông 45.000.000 đồng. Một ngày sau chị B gặp Đ nói việc bán chuyển nhượng đất canh tác phải có xác nhận của chính quyền thôn Vĩnh Lộc nên yêu cầu Đông phải xin chứng thực. Đông cầm lại hợp đồng chuyển nhượng mang về nhà tự ghi “ *tôi trưởng thôn chứng thực số đất trên là đúng, rồi tự ký chữ Kinh và viết tên Văn Đình Kinh*”. Sau đó Đ mang đưa cho chị B và nói dối là đã xin được chứng thực của chính quyền thôn, chị B kiểm tra xong tin là thật nên ký vào phần bên nhận chuyển nhượng trong giấy rồi giữ lại giấy.

Quá trình điều tra xác định: thửa đất canh tác rộng 7,5 miếng diện tích là 270 m<sup>2</sup> ở xứ đồng Bà Giảng thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Đình Lâm Thửa đất trên do ông Lâm được chia theo chỉ tiêu nhân khẩu năm 1993 theo quỹ đất canh tác của xã Thư Phú. Vào năm 2003 do không có nhu cầu sử dụng nên ông Lâm cho bà Lợi mượn để canh tác. Đến năm 2015 thì bà Lợi đã trả lại ông Lâm thửa đất trên. Từ đó đến nay ông Lâm đang quản lý, sử dụng thửa đất trên. Ông Lâm không biết và không ủy quyền cho Đông bán thửa đất trên cho bà B.

**\* Lần thứ hai:**

Ngày 07/8/2011 (tức ngày 08/7/2011 âm lịch), Đ đến nhà chị B nói dối chị B là bà Lợi cho vợ chồng Đ thừa đất canh tác rộng 5 miếng diện tích 180 m<sup>2</sup> ở xứ đồng “Kho thuốc nổ” thôn Vĩnh Lộc, Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội giờ không canh tác nữa nên vợ chồng Đ muốn bán lấy 35.000.000 đồng và mời chị B mua thửa đất này. Chị B đồng ý mua nên Đ ngồi ở nhà chị B viết giấy chuyển nhượng đất canh tác đứng tên người chuyển nhượng là Văn Đình Thắng - là chồng Đ, với nội dung “*tên tôi là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1984, chồng Văn Đình Thắng, sinh năm 1987 tại Đội 1, thôn Vĩnh Lộc. Tôi có thửa ruộng tại kho thuốc nổ thuộc đất canh tác được chia theo tiêu chuẩn năm 2003 số diện tích là 0 sào 5 miếng, giáp nhà Sơn Ngát và gần đường cái, nay tôi không có nhu cầu sử dụng nên tôi chuyển nhượng lại cho chị Tường Thị B tại Đội 2 thôn Vĩnh Lộc*” nhưng chị B yêu cầu anh Thắng phải đồng ý bán và ký vào giấy chuyển nhượng thì chị B mới mua nên Đ đã cầm giấy chuyển nhượng đi về nhà, Đ không nói gì cho anh Thắng biết về việc bán ruộng cho chị B mà tự tay ký “ Văn Đình Thắng ở phần người chuyển nhượng” và tự tay viết “tôi trưởng thôn Văn Đình Kinh chứng thực số đất như trên là có thật, rồi tự ký chữ Kinh và viết tên Văn Đình Kinh”. Sau đó Đ mang giấy chuyển nhượng đến nhà đưa cho chị Bình và nói dối là anh Thắng đã đồng ý bán và ký vào giấy chuyển nhượng, đồng thời có xác nhận của trưởng thôn Vĩnh Lộc. Chị B kiểm tra xong tin là thật nên ký vào phần bên nhận chuyển nhượng rồi giữ lại giấy và đưa cho Đ số tiền 35.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: thửa đất canh tác rộng 5 miếng diện tích là 180m<sup>2</sup> ở xứ đồng “kho thuốc nổ” thôn Vĩnh Lộc Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của ông Lê Đình Đạm. Thửa đất trên ông Đạm được chia theo chỉ tiêu nhân khẩu năm 1993 theo quỹ đất canh tác của xã Thụ Phú. Vào năm 2010, ông Đạm cho bà Lợi, ông Thông thuê mượn lại ruộng để canh tác trồng trọt hoa màu, đến cuối năm 2012 bà Lợi đã trả lại cho gia đình ông Đạm. Từ đó đến nay ông Đạm vẫn quản lý, sử dụng diện tích đất trên, ông Đạm không biết và không ủy quyền cho Đ bán thửa đất trên cho bà B.

**\* Lần thứ ba:**

Ngày 13/8/2011 (tức ngày 14/7/2011 âm lịch) Đông đến gặp chị B nói dối là bà Lợi có thửa đất rộng 5 miếng diện tích là 180m<sup>2</sup> ở xứ Đồng Cơ thuộc thôn Vĩnh Lộc, Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội (là đất của chị Văn Thị Tư - là con riêng của ông Thông, đã chuyển đổi cho bà Lợi với số tiền là 35.000.000 đồng) giờ bà Lợi không làm nên nhờ Đông bán giúp với giá 35.000.000 đồng và mời chị Bình mua thửa đất này. Chị B đồng ý mua nhưng yêu cầu bà Lợi và chồng là ông Văn Đình Thông phải ký vào giấy chuyển nhượng đồng ý bán. Sau đó Đông không nói cho bà Lợi, ông Thông biết về việc bán ruộng cho chị B mà tự tay viết giấy chứng nhận chuyển nhượng đất canh tác đứng tên người chuyển nhượng Lê Thị Lợi, Văn Đình Thông với nội dung “*tên tôi là Lê Thị Lợi 55 tuổi, chồng Văn Đình Thông 86 tuổi tại Đội 1, Vĩnh Lộc, Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội, tôi có thửa ruộng tại đồng cơ thuộc đất canh tác được do con tôi là Văn Thị Tư con gái của ông chuyển nhượng lại cho tôi, nay tôi không có nhu cầu sử dụng vậy tôi chuyển lại cho chị Tường Thị Bình tại Đội 2, thôn Vĩnh Lộc số diện tích là 0 sào 5 miếng giáp đường cái đi*”. Sau đó Đông gặp các cháu nhỏ ở đường rồi nhờ ký giả mạo chữ “Lê Thị Lợi” còn Đ tự ký giả mạo chữ “Văn Đình Thông” ở phần người chuyển nhượng đất rồi mang đến nhà chị Bình nói dối là ông T, bà Lợi đồng ý bán và có chữ ký của bà Lợi, ông Thông trong giấy chuyển nhượng. Chị B kiểm tra giấy bán xong tin là thật nên đã ký vào phần bên nhận chuyển nhượng rồi giữ lại giấy này và đưa cho Đ số tiền 35.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: đối với thửa đất rộng 5 miếng diện tích là 180m<sup>2</sup> ở xứ Đồng Cơ thuộc thôn Vĩnh Lộc, Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của chị Văn Thị Tư. Thửa đất trên chị Tư được chia theo chỉ tiêu nhân khẩu năm 1993 theo quỹ đất canh tác của xã Thư Phú. Vào năm 2003 gia đình chị Tư đi phát triển vùng kinh tế mới tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La nên cho bà Lợi mượn thửa ruộng này để canh tác trồng trọt. Năm 2015 ông Văn Đình Thông chết nên đến năm 2016 bà Lợi đã trả lại chị Tư thửa đất trên. Từ đó đến nay chị Tư vẫn quản lý, sử dụng diện tích đất trên, chị Tư không biết và không ủy quyền cho Đ bán thửa đất trên cho bà Bình.

**\* Lần thứ 4:**

Ngày 23/8/2011 (tức ngày 24/7/2011 âm lịch), Đông đến gặp chị B nói dối chị B bà Lợi có thửa đất canh tác rộng 9 miếng diện tích là 324 m<sup>2</sup> ở xứ Đồng Riềng thôn Vĩnh Lộc, Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội không làm nên nhờ Đ bán giúp lấy 55.000.000 đồng và mời chị B mua thửa đất này. Chị B đồng ý mua nhưng yêu cầu bà Lợi viết giấy bán chuyển nhượng. Đ về nhà không nói cho bà Lợi biết về việc bán đất canh tác cho chị B và tự tay viết hợp đồng chuyển nhượng đất canh tác có nội dung “*tên tôi là Lê Thị Lợi 52 tuổi, chồng là Văn Đình Thông 86 tuổi tại Đội 1, thôn Vĩnh Lộc, tôi có thửa đất ruộng canh tác được chia theo tiêu chuẩn năm 2003 tại khu đồng Riềng số diện tích 0 sào 9 miếng nay tôi không có nhu cầu sử dụng. Vậy tôi chuyển nhượng sang cho chị Tường Thị B tại Đội 2 thôn Vĩnh Lộc*”. Sau đó Đ gặp các cháu nhỏ ở đường rồi nhờ ký giả mạo chữ “Lê Thị Lợi” ở phần người chuyển nhượng đất rồi mang đến nhà chị B nói dối là bà Lợi đã đồng ý bán và có chữ ký của bà Lợi trong giấy chuyển nhượng cho chị B, chị B kiểm tra giấy chuyển nhượng xong tin là thật nên đã ký vào phần bên nhận chuyển nhượng rồi giữ lại giấy này và đưa cho Đ số tiền 55.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: thửa đất canh tác rộng 9 miếng diện tích là 324 m<sup>2</sup> ở xứ Đồng Riềng ở thôn Vĩnh Lộc, Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của bà Lợi, bà Lợi không biết và cũng không uỷ quyền cho Đông bán thửa đất trên cho chị B. Năm 2016 bà Lợi đã bán thửa đất trên cho anh Nguyễn Bá Quang.

#### **\* Lần thứ 5:**

Ngày 02/12/2011 (tức ngày 08/11/2011 âm lịch), Đ đến nhà chị B nói dối chị B là có thửa đất canh tác rộng 5 miếng diện tích 180m<sup>2</sup> ở xứ đồng Riềng thuộc thôn Vĩnh Lộc, Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội do anh Văn Đình Mong, là anh chồng của Đ) đã chuyển nhượng lại cho vợ chồng Đ. Do vợ chồng Đ không có nhu cầu sử dụng nên muốn bán lấy 35.000.000 đồng và mời chị B mua thửa ruộng này. Chị B đồng ý mua nhưng yêu cầu anh Văn Đình Thắng (chồng Đ) phải đồng ý bán. Sau đó Đ không nói cho anh T biết về việc bán ruộng cho chị B mà tự tay viết “giấy hợp đồng chuyển nhượng đất canh tác” đứng tên người chuyển nhượng là Nguyễn Thị Đ, Văn Đình Thắng có nội dung “*chồng Văn Đình Thắng, vợ Nguyễn Thị Đ tại đội 1, thôn Vĩnh Lộc. Tôi có năm miếng đất canh tác tại khu đồng Riềng của vợ*

chồng anh Văn Đình Mong và vợ chị Lương Thị Phương chuyển nhượng cho vợ chồng tôi. Nay vợ chồng tôi không có nhu cầu sử dụng, vợ chồng tôi chuyển sang cho chị Tường Thị B tại đội 2 thôn Vĩnh Lộc với số ruộng như trên” và tự ký Nguyễn Thị Đ và giả mạo chữ ký “Văn Đình Thắng” ở phần người chuyển nhượng đất. Sau đó Đ mang đến nhà chị Bình nói dối là anh Thắng đã đồng ý bán chuyển nhượng cho chị B. Chị B kiểm tra giấy bán xong tin là thật nên đã giữ lại giấy và đưa cho Đ số tiền 35.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: thửa đất canh tác rộng 5 miếng diện tích 180m<sup>2</sup> ở xứ đồng Riêng thuộc thôn Vĩnh Lộc, Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của anh Văn Đình Mong. Thửa đất trên anh Mong được chia theo nhân khẩu ở địa phương từ năm 1993, do lúc đó anh Mong còn nhỏ nên thửa đất trên được giao cho gia đình quản lý, đến năm 2004 anh Mong đủ 18 tuổi thì gia đình đã giao lại cho anh Mong quản lý, sử dụng cho đến nay. Anh Mong không biết và không ủy quyền cho Đ bán chuyển nhượng thửa đất canh tác trên cho chị B.

**\* Lần thứ 6:**

Ngày 08/01/2012 (tức ngày 15/12/2011 âm lịch) Đ đến nhà chị B nói dối với chị Bình là bà Lợi có thửa đất canh tác rộng 7 miếng diện tích 252m<sup>2</sup> (nối liền với thửa đất 7,5 miếng Đông đã bán cho chị B) ở xứ đồng khu Góc Bàng thuộc xã Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội) không làm nên nhờ Đ bán lấy 45.000.000 đồng và mời chị Bình mua thửa ruộng này. Chị B đồng ý mua nhưng yêu cầu bà Lợi phải viết giấy đồng ý bán. Sau đó Đ về nhà không nói với anh Thắng và bà Lợi biết việc bán ruộng cho chị Bình mà tự tay viết một giấy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất canh tác đứng tên người chuyển nhượng là Văn Đình Thắng, Nguyễn Thị Đ, Lê Thị Lợi có nội dung: “tên tôi là Văn Đình Thắng sinh năm 1987, vợ là Nguyễn Thị Đông sinh năm 1984 tại đội 1, thôn Vĩnh Lộc, xã Thụ Phú. Tôi có thửa đất canh tác được chia theo tiêu chuẩn năm 2003 tại khu Góc Bàng số diện tích là 0 sào 7 miếng, Đông giáp nhà bà Nộng, Tây giáp nhà Tuấn Dung, Bắc giáp đường đi, Nam giáp bờ mương. Nay tôi không có nhu cầu sử dụng vậy tôi chuyển nhượng cho chị Tường Thị B thuộc đội 2 thôn Vĩnh Lộc” rồi Đông tự ký giả mạo chữ “ Văn Đình Thắng” và tìm gặp cháu nhỏ ở đường nhờ ký giả chữ “ mẹ - Lê Thị Lợi, vợ

Nguyễn Thị Đ ) ở phần người chuyển nhượng đất. Sau đó Đ g mang đến nhà chị B nói dối là anh Thắng và bà Lợi đã đồng ý bán và có chữ ký của Thắng và bà Lợi trong giấy chuyển nhượng cho chị B . Chị B kiểm tra giấy bán xong tin là thật và ký vào phần bên nhận chuyển nhượng rồi giữ lại giấy này và đưa cho Đ số tiền 45.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: thửa đất canh tác rộng 7 miếng diện tích là 252m<sup>2</sup> (nối liền với thửa đất 7,5 miếng Đông đã bán cho chị B vào ngày 19/6/2011) ở xứ đồng khu Góc Bàng thuộc xã Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội) thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Đình Lâm. Thửa đất trên ông Lâm được chia theo chỉ tiêu nhân khẩu năm 1993 theo quỹ đất canh tác của xã Thư Phú. Năm 2003 ông Lâm cho gia đình bà Lợi mượn để canh tác đến năm 2015 thì bà Lợi đã trả lại ông Lâm thửa đất trên. Ông Lâm không mua bán trao đổi với bất kỳ ai, diện tích đất trên ông Lâm vẫn đang quản lý, sử dụng. Ông Lâm không biết và không uỷ quyền cho Đông bán đất trên của mình cho bà B .

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS-TT ngày 29/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín đã truy tố Nguyễn Thị Đ về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) ( nay là điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự 2015).

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) ( nay là điểm a khoản 3 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015), xử phạt bị cáo từ 7 năm 6 tháng tù – 8 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng các điều 357, 468, 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Buộc Nguyễn Thị Đ phải trả lại cho chị Tường Thị B số tiền là 240.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: lưu giữ 01 đĩa DVD trong hồ sơ vụ án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Từ khoảng tháng 6 năm 2011 đến tháng 01 năm 2012, Nguyễn Thị Đông đã nhiều lần lừa đảo, cung cấp thông tin giả về chủ sở hữu quyền sử dụng đất, làm giả giấy tờ chuyển nhượng quyền sử dụng đất để chiếm đoạt của chị Tường Thị B tổng số tiền là 250.000.000 đồng. Các hành vi cụ thể như sau:

- Khoảng giữa tháng 06/2011, Nguyễn Thị Đ nói dối chị B là mẹ chồng Đông là bà Lê Thị Lợi có thửa đất canh tác rộng 7,5 miếng diện tích là 270 m<sup>2</sup> ở xứ đồng khu Bà Giảng, thôn Vĩnh Lộc, Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội, không làm nữa nên nhờ Đông bán giúp với giá 45.000.000 đồng. Chị Bình đồng ý mua nhưng yêu cầu bà Lợi phải viết giấy và ký nhận bán chuyển nhượng thì chị B mới mua và giao tiền. Đ tự viết giấy hợp đồng chuyển nhượng sử dụng đất canh tác đứng tên người chuyển nhượng là Lê Thị Lợi, Văn Đình Thông sau đó Đ gặp các cháu nhỏ ở ngoài đường nhờ các cháu ký giả mạo chữ Lê Thị Lợi, Văn Đình Thông ở phần người chuyển nhượng đất. Đ mang giấy hợp đồng chuyển nhượng đất đến cho chị Bình và nói dối chị B là bà Lợi đã đồng ý bán và đã ký vào giấy hợp đồng chuyển nhượng cùng ông Thông. Chị B kiểm tra giấy xong tin là thật nên ký vào phần bên nhận chuyển nhượng trong giấy rồi giữ lại hợp đồng này rồi đưa cho Đ 45.000.000 đồng. Một ngày sau chị B gặp Đ nói việc bán chuyển nhượng đất canh tác phải có xác nhận của chính quyền thôn Vĩnh Lộc nên yêu cầu Đ phải xin chứng thực. Đông cầm lại hợp đồng chuyển nhượng mang về nhà tự ghi “tôi trưởng thôn chứng thực số đất trên là đúng, rồi tự ký chữ Kinh và viết tên Văn Đình Kinh”. Sau đó Đ mang đưa cho chị Bình và nói dối là đã xin được chứng thực của chính quyền thôn, chị B kiểm tra xong tin là thật nên ký vào phần bên nhận chuyển nhượng trong giấy rồi giữ lại giấy. Quá trình điều tra xác định thửa đất canh tác rộng 7,5 miếng diện tích

là 270 m<sup>2</sup> ở xứ đồng Bà Giảng thôn Vĩnh Lộc, xã Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Đình Lâm.

- Ngày 07/8/2011 Đ đến nhà chị B nói dối chị B là bà Lợi cho vợ chồng Đ thừa đất canh tác rộng 5 miếng diện tích 180 m<sup>2</sup> ở xứ đồng “Kho thuốc nổ” thôn Vĩnh Lộc, Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội giờ không canh tác nữa nên vợ chồng Đ muốn bán lấy 35.000.000 đồng . Chị B đồng ý mua nên Đ ngồi ở nhà chị B viết giấy chuyển nhượng đất canh tác đứng tên người chuyển nhượng là Văn Đình Thắng - là chồng Đ . Đông cầm giấy chuyển nhượng đi về rồi tự tay ký “ Văn Đình Thắng ở phần người chuyển nhượng” và tự tay viết “tôi trưởng thôn Văn Đình Kinh chứng thực số đất như trên là có thật, rồi tự ký chữ Kinh và viết tên Văn Đình Kinh”. Sau đó Đ mang giấy chuyển nhượng đến nhà đưa cho chị B và nói dối là anh Thắng đã đồng ý bán và ký vào giấy chuyển nhượng, đồng thời có xác nhận của trưởng thôn Vĩnh Lộc. Chị B kiểm tra xong tin là thật nên ký vào phần bên nhận chuyển nhượng rồi giữ lại giấy và đưa cho Đông số tiền 35.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định thửa đất canh tác rộng 5 miếng diện tích là 180m<sup>2</sup> ở xứ đồng “kho thuốc nổ” thôn Vĩnh Lộc Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của ông Lê Đình Đạm.

- Ngày 13/8/2011, Đ đến gặp chị B nói dối là bà Lợi có thửa đất rộng 5 miếng diện tích là 180m<sup>2</sup> ở xứ Đồng Cơ thuộc thôn Vĩnh Lộc, Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội giờ bà Lợi không làm nên nhờ Đ bán giúp với giá 35.000.000 đồng và mời chị B mua thửa đất này. Chị B đồng ý mua nhưng yêu cầu bà Lợi và chồng là ông Văn Đình Thông phải ký vào giấy chuyển nhượng đồng ý bán. Đông tự tay viết giấy chứng nhận chuyển nhượng đất canh tác đứng tên người chuyển nhượng Lê Thị Lợi, Văn Đình Thông sau đó Đ gặp các cháu nhỏ ở đường rồi nhờ ký giả mạo chữ “ Lê Thị Lợi” còn Đ tự ký giả mạo chữ “Văn Đình Thông” ở phần người chuyển nhượng đất rồi mang đến nhà chị B nói dối là ông Th , bà Lợi đồng ý bán và có chữ ký của bà Lợi, ông Th trong giấy chuyển nhượng. Chị B kiểm tra giấy bán xong tin là thật nên đã ký vào phần bên nhận chuyển nhượng rồi giữ lại giấy này và đưa cho Đ số tiền 35.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định thửa đất

rộng 5 miếng diện tích là 180m<sup>2</sup> ở xứ Đồng Cơ thuộc thôn Vĩnh Lộc, Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của chị Văn Thị Tư .

- Ngày 23/8/2011, Đ đến gặp chị B nói dối chị B bà Lợi có thừa đất canh tác rộng 9 miếng diện tích là 324 m<sup>2</sup> ở xứ Đồng Riêng thôn Vĩnh Lộc, Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội không làm nên nhờ Đ bán giúp lấy 55.000.000 đồng và mời chị B mua thừa đất này. Chị B đồng ý mua nhưng yêu cầu bà Lợi viết giấy bán chuyển nhượng. Đ về nhà tự tay viết hợp đồng chuyển nhượng đất canh tác sau đó Đ gặp các cháu nhỏ ở đường rồi nhờ ký giả mạo chữ “Lê Thị Lợi” ở phần người chuyển nhượng đất rồi mang đến nhà chị B nói dối là bà Lợi đã đồng ý bán và có chữ ký của bà Lợi trong giấy chuyển nhượng cho chị B , chị B kiểm tra giấy chuyển nhượng xong tin là thật nên đã ký vào phần bên nhận chuyển nhượng rồi giữ lại giấy này và đưa cho Đ số tiền 55.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định thừa đất canh tác rộng 9 miếng diện tích là 324 m<sup>2</sup> ở xứ Đồng Riêng ở thôn Vĩnh Lộc, Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của bà Lợi, bà Lợi không biết và cũng không uỷ quyền cho Đ bán thừa đất trên cho chị Bình. Năm 2016 bà Lợi đã bán thừa đất trên cho anh Nguyễn Bá Quang.

- Ngày 02/12/2011, Đông đến nhà chị B nói dối chị B là có thừa đất canh tác rộng 5 miếng diện tích 180m<sup>2</sup> ở xứ đồng Riêng thuộc thôn Vĩnh Lộc, Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội do anh Văn Đình Mong , là anh chồng của Đ đã chuyển nhượng lại cho vợ chồng Đ . Do vợ chồng Đ không có nhu cầu sử dụng nên muốn bán lấy 35.000.000 đồng và mời chị B mua thừa ruộng này. Chị B đồng ý mua nhưng yêu cầu anh Văn Đình Thắng (chồng Đ ) phải đồng ý bán. Sau đó Đ không nói cho anh Thắng biết về việc bán ruộng cho chị Bình mà tự tay viết “ giấy hợp đồng chuyển nhượng đất canh tác” đứng tên người chuyển nhượng là Nguyễn Thị Đông, Văn Đình Thắng và tự ký Nguyễn Thị Đ và giả mạo chữ ký “Văn Đình Thắng” ở phần người chuyển nhượng đất. Sau đó Đông mang đến nhà chị Bình nói dối là anh Thắng đã đồng ý bán chuyển nhượng cho chị B . Chị B kiểm tra giấy bán xong tin là thật nên đã giữ lại giấy và đưa cho Đ số tiền 35.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định: thừa đất canh tác rộng 5 miếng diện tích 180m<sup>2</sup> ở xứ đồng

Riêng thuộc thôn Vĩnh Lộc, Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của anh Văn Đình Mong.

- Ngày 08/01/2012, Đ đến nhà chị B nói dối với chị B là bà Lợi có thửa đất canh tác rộng 7 miếng diện tích 252m<sup>2</sup> (nối liền với thửa đất 7,5 miếng Đông đã bán cho chị Bình) ở xứ đồng khu Góc Bàng thuộc xã Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội) không làm nên nhờ Đ bán lấy 45.000.000 đồng và mời chị B mua thửa ruộng này. Chị B đồng ý mua nhưng yêu cầu bà Lợi phải viết giấy đồng ý bán. Sau đó Đ về nhà không nói với anh Thắng và bà Lợi biết việc bán ruộng cho chị Bình mà tự tay viết một giấy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất canh tác đứng tên người chuyển nhượng là Văn Đình Thắng, Nguyễn Thị Đ, Lê Thị Lợi rồi Đông tự ký giả mạo chữ “ Văn Đình Thắng” và tìm gặp cháu nhỏ ở đường nhờ ký giả chữ “ mẹ - Lê Thị Lợi, vợ Nguyễn Thị Đ ở phần người chuyển nhượng đất. Sau đó Đ mang đến nhà chị B nói dối là anh Thắng và bà Lợi đã đồng ý bán và có chữ ký của Thắng và bà Lợi trong giấy chuyển nhượng cho chị B. Chị B kiểm tra giấy bán xong tin là thật và ký vào phần bên nhận chuyển nhượng rồi giữ lại giấy này và đưa cho Đông số tiền 45.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định thửa đất canh tác rộng 7 miếng diện tích là 252m<sup>2</sup> (nối liền với thửa đất 7,5 miếng Đông đã bán cho chị Bình vào ngày 19/6/2011) ở xứ đồng khu Góc Bàng thuộc xã Thư Phú, Thường Tín, Hà Nội thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Đình Lâm.

[2] Hành vi của Nguyễn Thị Đ đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) và phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) (Nay tương ứng với điểm a khoản 3 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại phương do đó cần áp dụng hình phạt tù với thời gian cách ly xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt cũng như răn đe những người khác không phạm tội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng nhận thấy bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (nay tương ứng với điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Việc bị cáo trả lại cho chị Bình số tiền 10 triệu đồng là quá nhỏ so với số tiền chiếm chiếm đoạt do đó không thể coi là bị cáo đã khắc phục hậu quả vì vậy không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, chị Tường Thị B yêu cầu bị cáo phải trả lại cho chị Tường Thị B số tiền đã chiếm đoạt hiện còn chiếm giữ là 240.000.000 đồng, ngoài ra chị Bình không yêu cầu bị cáo phải trả bất cứ khoản lãi suất nào bao gồm cả lãi suất chậm trả trong quá trình thi hành án. Xét yêu cầu của chị B là phù hợp pháp luật được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 đĩa DVD là vật chứng của vụ án cần được bảo lưu cùng hồ sơ vụ án.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, ra các quyết định tổ tụng hợp pháp theo quy định của pháp luật về tổ tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) (Nay tương ứng với điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017)).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Đ phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

Xử phạt Nguyễn Thị Đ 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Áp dụng các điều 357, 468, 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Buộc Nguyễn Thị Đ phải trả lại cho chị Tường Thị B số tiền là 240.000.000 (hai trăm bốn mươi triệu) đồng.

3. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Lưu giữ 01 đĩa DVD là vật chứng của vụ án kèm theo hồ sơ vụ án.

8. Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Thường Tín;
- Công an huyện Thường Tín;
- Thi hành án dân sự huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ, vp...

**Nguyễn Anh Tuấn**

